

Bản án số: **17/2020/HSST**

Ngày: 12 - 02 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LB

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Đình Đạt**

Ông Nguyễn Văn Khanh

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan** – Thư ký Tòa án nhân dân quận LB

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận LB tham gia phiên tòa: **Bà Nguyễn Thu Hằng**- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận LB, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2020/QĐ – HSST ngày 30/01/2020 đối với bị cáo:

PTN - Sinh năm: 1986, HKTT và chỗ ở: Tổ 3 phường PĐ, LB, Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phạm Ngọc Kim (Chết); Con bà: Cù Thị Thanh Hà; Chồng: Lê Xuân Hùng; Có 03 con: Lớn SN 2008, nhỏ SN 2018; TATS: Theo lý lịch địa phương cung cấp và danh chỉ bản số 673 lập ngày 12/11/2019 tại Công an quận LB xác định bị cáo không có tiền án, tiền sự:

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/10/2019, hủy bỏ tạm giữ ngày 18/10/2019. Hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. **(Có mặt)**

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Minh Ngọc – Sinh năm: 1995

HKTT: Xã Hoàng Đông, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam

Hiện ở: Số 27 ngõ 229B Nguyễn Văn Linh, phường PĐ, quận LB, TP Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17h45 phút ngày 15/10/2019, Tổ công tác Công an phường PĐ, LB, Hà Nội trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện và bắt quả tang PTN có hành vi bán số lô, số đề cho Phạm Minh Ngọc, SN: 1995, HKTT: xã Hoàng Đông, Duy Tiên, Hà Nam tại trước cửa số nhà 245 Nguyễn Văn Linh, Tổ 3 phường PĐ, LB, Hà Nội. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng và đưa các đối tượng về trụ sở công an phường làm rõ.

Tang vật thu giữ:

- Số tiền 10.410.000đ (Mười triệu bốn trăm mười nghìn đồng)
- 09 tờ tích kê ghi số lô, đề ngày 15/10/2019 (trong đó có 01 tờ “tích kê” ghi số đề được in bằng giấy than Nhâm bán cho Ngọc). Tổng số 9 tờ “tích kê” tính ra tiền là 6.990.000đ (Sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng)
- 10 tờ xổ số lô tô.
- 01 tờ tích kê ghi số lô, đề ghi ngày 15/10/2019 thu giữ của Phạm Minh Ngọc.

Tại cơ quan điều tra, PTN khai nhận: Khoảng đầu tháng 10/2019, PTN ngồi ở vỉa hè trước cửa số nhà 245 Nguyễn Văn Linh, Tổ 3 phường PĐ, LB, Hà Nội để bán số lô, số đề cho khách mua. Đối với lô thường nếu khách mua 1 điểm lô thì Nhâm thu của khách số tiền tương ứng là 23.000 đồng; đối với số lô xiên 2, lô xiên 3 và lô xiên 4 nếu khách mua 1 điểm lô thì Nhâm thu của khách số tiền tương ứng với 1 điểm lô xiên là 10.000 đồng. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì sẽ đối chiếu số đề với 02 số cuối của giải đặc biệt và số lô sẽ đối chiếu với 02 số cuối của tất cả các giải để xác định thắng thua. Nếu khách trúng đề thì Nhâm phải trả cho khách gấp 80 lần số tiền khách đã bỏ ra để mua. Nếu khách trúng lô thì Nhâm phải trả cho khách số tiền 80.000đ /01 điểm. Nếu khách thua thì Nhâm sẽ hưởng toàn bộ số tiền khách chơi. Nếu khách trúng lô xiên thì Nhâm phải trả cho khách số tiền khách trúng lô xiên với tỷ lệ: Lô xiên 2 tỷ lệ 1 ăn 10 (tức là khách chơi sẽ được hưởng số tiền gấp 10 lần số tiền khách đánh); Lô xiên 3 tỉ lệ 1 ăn 40 (tức là khách chơi sẽ được gấp 40 lần số tiền khách đánh); Lô xiên 4 tỉ lệ 1 ăn 100 (tức là khách chơi sẽ được hưởng số tiền gấp 100 lần số tiền khách). Nhâm trực tiếp thu tiền của khách mua số lô, số đề, tự chi trả số tiền khách thắng và hưởng lợi số tiền khách thua. Nhâm không chuyển bảng số lô, số đề cho ai khác.

Đến 17h45 phút ngày 15/10/2019, khi PTN đang ngồi bán số lô, đề trước cửa số nhà 245 Nguyễn Văn Linh, Tổ 3 phường PĐ, LB, Hà Nội thì Phạm Minh Ngọc đến mua 03 số lô xiên gồm: (05-56) x 200.000 đồng; (56-97) x 200.000 đồng; (05-56-97) x 100.000 đồng, tổng cộng số tiền là 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng). Sau đó, Nhâm viết các số lô mà Ngọc vừa mua vào 01 tờ giấy tích kê, Ngọc đưa cho Nhâm số tiền 500.000 đồng để trả tiền mua số lô, đề. Khi Nhâm đang nhận tiền và đưa tờ tích kê ghi số lô, đề cho Ngọc thì cơ quan công an bắt quả tang.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định chữ viết, chữ số đối với 09 tờ tích kê lô đề ghi ngày 15/10/2019 tạm giữ của PTN và 01 tờ tích kê ghi số lô xiên đề ngày 15/10/2019 tạm giữ của Phạm Minh Ngọc. Kết luận giám định số 7533/C09-P5 ngày 13/12/2019 kết luận: Chữ viết, chữ số trên các mẫu cần giám định ký hiệu từ A1 đến A10 so với chữ viết của PTN trên các mẫu so sánh ký hiệu M1, M2 do cùng một người viết ra.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bản cáo trạng số: 24/ CT - VKS ngày 07/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận LB đã truy tố PTN về tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo PTN đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt đề nghị: Căn cứ khoản 1 điều 321 ; điểm s, i khoản 1 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015

Đề nghị xử phạt bị cáo PTN từ 08 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 16 tháng đến 24 tháng.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS năm 2015. Đề nghị:

- Lưu hồ sơ 09 tờ tích kê ghi số lô, đề ngày 15/10/2019 (trong đó có 01 tờ “tích kê” ghi số đề được in bằng giấy than Nhâm bán cho Ngọc). Tổng số 9 tờ “tích kê” tính ra tiền là 6.990.000đ (Sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) và 01 tờ tích kê ghi số lô, đề ghi ngày 15/10/2019.

- Trả lại bị cáo PTN 10 tờ xổ số lô tô.
- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 6.990.000 đồng.
- Buộc bị cáo truy nộp 500.000 đồng tiền thu lời bất chính.
- Trả lại bị cáo số tiền 3.420.000 đồng nhưng cho tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là sai, vi phạm pháp luật. Mong HĐXX cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tổ tụng:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận LB, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận LB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận của bị cáo PTN tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản Cáo trạng của Viện Kiểm Sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 17h45 phút ngày 15/10/2019, tại trước cửa số nhà 245 Nguyễn Văn Linh, Tổ 3 phường PĐ, LB, Hà Nội, bị cáo PTN có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề thì bị công an phường PĐ phát hiện, bắt quả tang. Số tiền mà

bị cáo PTN phải chịu trách nhiệm hình sự là 6.990.000 đồng (Sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).

Hành vi của bị cáo PTN đã cấu thành tội Đánh bạc. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận LB đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo PTN về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm trật tự công cộng được bộ luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng:

Xét nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tiền liên quan đến đánh bạc không lớn, phạm tội có mức độ, có nơi cư trú rõ ràng; Bản thân bị cáo có 01 con mắc bệnh ung thư, 01 con dưới 36 tháng tuổi. Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đáng ra phải xử phạt bị cáo một mức tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới thỏa đáng. Song khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt nên mở lượng khoan hồng cho bị cáo và chỉ cần xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 để tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ điều kiện giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, hình phạt bổ sung và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[7] Xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm và thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về xử lý vật chứng:

[8] - Cho lưu hồ sơ 09 tờ tích kê ghi số lô, đề ngày 15/10/2019 (trong đó có 01 tờ “tích kê” ghi số đề được in bằng giấy than Nhâm bán cho Ngọc). Tổng số 9

tờ “tích kê” tính ra tiền là 6.990.000đ (Sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) và 01 tờ tích kê ghi số lô, đề ghi ngày 15/10/2019 là tang vật của vụ án.

- Cho trả lại bị cáo PTN 10 tờ xổ số lô tô là do Công ty xổ số kiến thiết Thủ đô – Chi nhánh LB cấp cho Nhâm theo đúng quy định.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 6.990.000 đồng do bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Buộc bị cáo phải truy nộp 500.000 đồng tiền thu lời bất chính.

- Cho thi hành trả lại bị cáo số tiền 3.420.000 đồng do không liên quan đến tội phạm nhưng cho tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Các vấn đề khác:

[9] Bị cáo PTN bắt đầu bán số lô, số đề cho khách chơi từ khoảng đầu tháng 10/2019, do số tiền thắng thua mỗi ngày khác nhau, có ngày thắng, có ngày thua, Nhâm không lưu tài liệu ghi chép nên không có căn cứ xử lý hình sự là có căn cứ.

Đối với Phạm Minh Ngọc có hành vi mua số lô xiên của PTN với số tiền 500.000 đồng, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Mua các số lô, số đề quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, xử phạt Phạm Minh Ngọc 350.000 đồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

[10] - Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

[11] - Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người tham gia tố tụng được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo PTN phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 điều 321 ; điểm s, i Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo PTN 08 (Tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 (Mười sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nhâm cho UBND phường PĐ – LB – Hà Nội để giám sát và giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo Cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

- Cho lưu hồ sơ 09 tờ tích kê ghi số lô, đề ngày 15/10/2019 (trong đó có 01 tờ “tích kê” ghi số đề được in bằng giấy than Nhâm bán cho Ngọc). Tổng số 9 tờ

“tích kê” tính ra tiền là 6.990.000đ (Sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng) và 01 tờ tích kê ghi số lô, đề ghi ngày 15/10/2019.

- Cho trả lại bị cáo PTN 10 tờ xổ số lô tô.
(Số tang vật trên hiện có kèm theo hồ sơ vụ án)
- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 6.990.000 đồng (Sáu triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng).
- Buộc bị cáo truy nộp 500.000 đồng tiền thu lời bất chính.
- Trả lại bị cáo PTN số tiền 3.420.000 đồng (Ba triệu bốn trăm hai mươi nghìn đồng) nhưng cho tạm giữ lại 700.000 đồng (Bảy trăm nghìn đồng) để đảm bảo công tác thi hành án.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận LB theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 09/01/2020)

3. Án phí : Căn cứ Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015 và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận LB;
- Công an quận LB;
- Chi cục THA. DS quận LB;
- Cơ quan THA.HS quận LB;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương